

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2021/HS-PT  
Ngày 04 -5- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Duy Tuấn.

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Nhung và bà Trần Thị Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2021/TLPT-HS ngày 18/3/2021, đối với bị cáo Trương K, do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2021/HS-ST, ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk.

**- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:**

Họ và tên: **Trương K**; sinh năm: 1969 tại tỉnh Quảng Nam; nơi thường trú: Tổ dân phố X, thị trấn Q, huyện CM, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trương B (đã chết) và bà Trần Thị M; có vợ là Chu Thị V, sinh năm 1977 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại có kháng cáo:** Ông Bành Trọng H, sinh năm 1956; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn Q, huyện CM, tỉnh Đăk Lăk; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 12/7/2020, Trương K mang theo máy cắt cỏ đến rẫy cà phê của gia đình (cách nhà khoảng 50m) để làm cỏ. Khi đến rẫy, Trương K thấy ông Bàn Trọng H đang thuê người xây tường rào giáp rẫy nhà K, K cho rằng ông H xây tường lấn sang đất nhà mình nên đã đến ngăn cản. Hai bên phát sinh lời qua tiếng lại với nhau, ông H nhặt 01 khúc cây muồng khô dài 1,13m, đường kính 03 cm đánh 02 cái trúng vào khuỷu tay trái và vào lưng bên trái K làm khúc cây gãy làm 03 đoạn. Sau đó, ông H đi vào phía trong lấy 01 cây cuốc dài 1,18m dùng để trộn hồ xây. Trương K đi ra phía đường nhựa giật nổ máy cắt cỏ, đeo lên người. Cả hai xông vào đứng đối diện cách nhau khoảng 2m và có lời qua tiếng lại thách thức và tấn công lẫn nhau. K cầm máy cắt cỏ đưa lưỡi dao đang quay về phía ông H. Ông Loan cầm cuốc bỏ cuốc 02 lần về phía K thì lưỡi máy cắt cỏ cắt trúng vào cán cuốc. Ông Loan tiếp tục dùng hai tay cầm cán cuốc giơ lên, bỏ xuống cần máy cắt cỏ thì lưỡi dao máy cắt cỏ của K đang hoạt động cắt vào cẳng tay trái ông H gây thương tích. Ông Loan được những người thợ xây đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 750 ngày 15/7/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Đắk Lắk kết luận kết luận thương tích của ông Bàn Trọng H như sau: Vết thương 1/3 dưới ngoài cẳng tay trái kích thước 7cm x 0,2 cm làm gãy hở 1/3 dưới xương quay trái (đã kết hợp xương), đứt bó mạch thần kinh quay, đứt gân gấp cổ tay quay, gân dạn ngón I, gấp duỗi cổ tay quay. Hai vết thương 1/3 dưới ngoài cẳng tay trái, kích thước 5 cm x 0,2 cm và 3 cm x 0,2 cm là do quá trình phẫu thuật tạo nên. Tổng tỷ lệ thương tật 25%. Vật tác động: do vật sắc tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 920/TgT-TTPY, ngày 04/9/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Trương K do thương tích gây nên là 0%.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2021/HS-ST, ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

- Tuyên bố bị cáo Trương K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương K 02 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trương K phải bồi thường cho ông Bàn Trọng H số tiền 55.069.000 đồng được trừ vào số tiền 15.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, bị cáo Trương K còn phải bồi thường cho ông Bàn Trọng H 40.069.000 đồng;

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và đương sự theo quy định của pháp luật.

- Ngày 03/02/2021, bị cáo Trương K có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Ngày 05/02/2021, bị hại ông Bành Trọng H có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng mức hình phạt đối với bị cáo Trương K và tăng mức bồi thường thiệt hại cho ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại ông Bành Trọng H vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo, bị cáo Trương K vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử bị cáo Trương K về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt của người bị hại và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo một phần do lỗi của người bị hại đã dùng cây tấn công bị cáo trước nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra*” được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tiếp tục bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 22.203.000 đồng; bị cáo cũng cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình có công với cách mạng. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Do chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo nên kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt của người bị hại là không có căn cứ để chấp nhận.

Đối với kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại chấp nhận các khoản bồi thường như bản án sơ thẩm đã tuyên và yêu cầu bồi thường các chi phí phát sinh tiếp theo nên yêu cầu kháng cáo này của bị hại là không có cơ sở để chấp nhận mà dành quyền khởi kiện cho bị hại bằng một vụ án dân sự độc lập.

Từ những phân tích trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương K, không chấp nhận kháng cáo của người bị hại ông Bành Trọng H, sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt và giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm

dân sự. Xử phạt bị cáo Trương K 02 (hai) năm tù về tội Cố ý gây thương tích, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk và không bào chữa, tranh luận gì thêm.

Người bị hại không tranh luận, bào chữa gì thêm mà đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do mâu thuẫn trong việc xác định ranh giới đất rẫy nên vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/7/2020 giữa Trương K và ông Bàn Trọng H đã xảy ra xô xát. Trương K dùng 01 máy cắt cỏ đang hoạt động đánh nhau với ông Bàn Trọng H làm lưỡi máy cắt cỏ cắt vào cẳng tay trái ông H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 25%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Trương K và kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo của người bị hại ông Bàn Trọng H, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo một phần do lỗi của người bị hại đã dùng khúc cây muồng khô đánh bị cáo trước. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Trước khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000 đồng, sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo tiếp tục bồi thường thêm số tiền 22.203.000 đồng, điều này thể hiện thái độ ăn năn, hối cải của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo cũng cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình có công với cách mạng. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Do chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nên kháng cáo của người bị hại ông Bành Trọng H đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

[3]. Xét kháng cáo của người bị hại đề nghị tăng mức bồi thường, thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại đồng ý với toàn bộ các khoản bồi thường đã tuyên trong bản án sơ thẩm và yêu cầu bồi thường các chi phí phát sinh tiếp theo khi ông H đi phẫu thuật tại thành phố Hồ Chí Minh. Xét thấy, ông H không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh các chi phí phát sinh ngoài các khoản bồi thường như bản án sơ thẩm đã tuyên, chi phí đi phẫu thuật tại thành phố Hồ Chí Minh chưa phát sinh trên thực tế nên HĐXX không có cơ sở để xem xét mà cần dành quyền khởi kiện cho ông Bành Trọng H thành một vụ kiện dân sự độc lập khi ông H có yêu cầu và có các tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Vì vậy, kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường của ông Bành Trọng H là không có căn cứ để chấp nhận.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận một phần kháng cáo nên bị cáo Trương K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; người bị hại ông Bành Trọng H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Bành Trọng H;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương K

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 05/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk về mức bồi thường thiệt hại.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2]. Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương K 02 (hai) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trương K phải bồi thường cho ông Bàn Trọng H số tiền 55.069.000 đồng được trừ vào số tiền 15.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường trong giai đoạn sơ thẩm và số tiền 22.203.000 đồng do bà Chu Thị Hoa nộp thay bị cáo theo biên lai số AA/2013/13594 ngày 04/3/2021, bị cáo Trương K còn phải bồi thường cho ông Bàn Trọng H số tiền 17.866.000 đồng.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương K và người bị hại ông Bàn Trọng H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư M'gar;
- Công an huyện Cư M'gar;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Sở Tư Pháp;
- THA hình sự huyện CM;
- THADS huyện CM;
- Bị cáo;
- Những TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Công thông tin điện tử Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Trần Duy Tuấn**